

Quảng Trị, ngày 24 tháng 6 năm 2024

VP ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND
TỈNH QUẢNG TRỊ
ĐẾN Số: 2632
Ngày: 02/7/2024
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**
(Số liệu tính từ 01/12/2023 đến 31/5/2024)

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ công tác của hệ thống TAND và nhiệm vụ chính trị của địa phương, Ban cán sự đảng TAND tỉnh Quảng Trị đã ban hành Nghị quyết về việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác năm 2024 của TAND hai cấp, trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết các loại án, tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, thanh tra công vụ, thi hành án, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Trong 6 tháng đầu năm, tình hình thụ lý các loại án ngày càng tăng, các tranh chấp ngày càng phức tạp nhưng với sự nỗ lực của công chức, người lao động và Hội thẩm nhân dân, TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tại kỳ họp này, Chánh án TAND tỉnh xin báo cáo trước HĐND tỉnh về tình hình và kết quả hoạt động trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2024 của TAND hai cấp như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN HAI CẤP
TỈNH QUẢNG TRỊ**

1. Công tác giải quyết án: TAND hai cấp giải quyết 1.506/2.145 vụ, việc, đạt 70,2%; so với cùng kỳ năm 2023 thụ lý tăng 63 vụ việc, giải quyết tăng 112 vụ việc (cùng kỳ năm 2023 giải quyết 1.394/2.082 vụ, việc, đạt 67%).

Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 185/270 vụ, việc, đạt 68,5%; TAND cấp huyện giải quyết 1.321/1.875 vụ, việc, đạt 70,5%.

1.1. Giải quyết án hình sự: Đã giải quyết 388/481 vụ, với 592/751 bị cáo, đạt 80,7%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 74/92 vụ, với 131/173 bị cáo, đạt 80,4%; TAND cấp huyện giải quyết: 314/389 vụ, với 461/578 bị cáo, đạt 80,7%; xét xử lưu động: 19 vụ.

Trả hồ sơ cho VKSND: 06 vụ với 15 bị cáo, trong đó có 02 vụ VKS truy tố thêm tội phạm, 02 vụ VKS bổ sung thêm chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

- Các loại tội phạm phổ biến: Tội phạm về ma túy (113 vụ/199 bị cáo, chiếm 23,5%); nhóm tội xâm phạm quyền sở hữu (81 vụ/111 bị cáo, chiếm 16,8%); tội phạm về hàng cấm (57 vụ/66 bị cáo, chiếm 11,8%); tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc (17 vụ/61 bị cáo, chiếm 3,5%).

- Đối tượng phạm tội đáng lưu ý: Đảng viên 03 bị cáo (0,8%); tái phạm, tái phạm nguy hiểm 14 bị cáo (3,6%); nghiện ma túy 91 bị cáo (23,5%); dân tộc thiểu số 57 bị cáo (15%).

Về độ tuổi phạm tội: Từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi: 03 bị cáo (0,8%); từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi: 43 bị cáo (11%); từ đủ 18 đến dưới 30 tuổi: 195 bị cáo (50,3%).

- Hình phạt áp dụng: Tử hình 12 bị cáo (3%); tù chung thân 06 bị cáo (1,5%); tù từ trên 15 năm đến 20 năm: 6 bị cáo (1,5%); tù từ trên 7 năm đến 15 năm: 41 bị cáo (10,6%); tù từ trên 3 năm đến 7 năm: 75 bị cáo (19,3%); tù từ 3 năm trở xuống: 176 bị cáo (45,4%); cho hưởng án treo 103 bị cáo (26,5%); cải tạo không giam giữ 25 bị cáo (6,4%); phạt tiền 104 bị cáo (26,8%).

1.2. Giải quyết án dân sự: Đã giải quyết 351/648 vụ việc, đạt 54,2%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 63/101 vụ, việc, đạt 62,4%; TAND cấp huyện giải quyết: 288/547 vụ, việc, đạt 52,7%. Hòa giải thành 113 vụ, việc, đạt 32,3%.

1.3. Giải quyết án hôn nhân và gia đình: Đã giải quyết 707/909 vụ, việc, đạt 77,8%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 30/48 vụ, việc, đạt 62,5%; TAND cấp huyện giải quyết 677/861 vụ, việc, đạt 78,6%. Hòa giải thành 531 vụ, đạt 75,1%.

1.4. Giải quyết án kinh doanh - thương mại: Đã giải quyết 44/77 vụ, việc, đạt 57,1%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 04/04 vụ, đạt 100%; TAND cấp huyện giải quyết 40/73 vụ, việc, đạt 54,8%. Hòa giải thành 7 vụ, việc, đạt 15,9%.

1.5. Giải quyết án lao động: Đã giải quyết 01/3 vụ, việc, đạt 33,3% (án của TAND cấp huyện).

1.6. Giải quyết án hành chính: Đã giải quyết 15/27 vụ, đạt 55,6%. Trong đó, TAND tỉnh giải quyết 14/25 vụ, đạt 56%; TAND cấp huyện giải quyết 1/2 vụ, đạt 50%. Đối thoại thành 08 vụ, đạt 53,3%.

1.7. Về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án:

Đã giải quyết 36/37 trường hợp, đạt 97,3%; trong đó: đình chỉ 2 trường hợp, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 32 trường hợp; đưa vào trường giáo dưỡng: 2 trường hợp.

1.8. Về việc yêu cầu mở thủ tục phá sản: Đang giải quyết 01 yêu cầu (TAND cấp huyện thụ lý giải quyết).

*** Đánh giá chất lượng xét xử, giải quyết các loại vụ án:**

Trong 6 tháng đầu năm 2024, án hình sự, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính thụ lý tăng, án dân sự, hôn nhân gia đình thụ lý giảm so với cùng kỳ.

- Về án hình sự: Chiếm tỷ lệ cao trong các vụ án hình sự giải quyết vẫn là các nhóm tội phạm về ma túy, nhóm tội xâm phạm về quyền sở hữu tài sản. Đặc biệt, án ma túy thụ lý 113 vụ với 226 bị cáo (tăng 14 vụ, 56 bị cáo so với cùng kỳ năm 2023). Một số vụ án có khối lượng ma túy đặc biệt lớn và mức hình phạt cao, điển hình như vụ Nguyễn Đăng Tuấn và Chu Đình Bằng bị tuyên phạt tử hình với

hành vi vận chuyển trái phép gần 29kg ma túy loại Methamphetamine; vụ Hot Sidavan (quốc tịch Lào) bị tuyên phạt tử hình với hành vi mua bán trái phép gần 19kg ma túy loại Methamphetamine.

TAND hai cấp đã giải quyết nhanh chóng, kịp thời, xét xử đúng người, đúng tội, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, hình phạt áp dụng thỏa đáng.

TAND hai cấp xử phạt các bị cáo với hình thức phạt tiền và tịch thu sung quỹ nhà nước nhiều tài sản liên quan đến việc phạm tội với tổng giá trị hơn 6,5 tỷ đồng.

- Các vụ án dân sự thụ lý giảm nhưng tính chất phức tạp, nhiều quan hệ tranh chấp trong cùng một vụ án; đương sự không hợp tác trong quá trình Toà án xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ. Tòa án đã khắc phục khó khăn, đưa các vụ án ra giải quyết kịp thời, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự. Không có án quá hạn luật định. Các bản án, quyết định của TAND hai cấp cơ bản đã khắc phục được tình trạng án tuyên không rõ ràng, khó thi hành. Việc giải quyết tốt các quan hệ dân sự, kinh tế, hôn nhân gia đình đã góp phần ngăn chặn nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm về bạo lực gia đình, đồng thời giảm khiếu nại, khiếu kiện kéo dài trên địa bàn.

TAND hai cấp đã ra quyết định buộc một hay các bên phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với tổng giá trị trên 40 tỷ đồng. Diện tích quyền sử dụng đất mà Tòa án đã giải quyết là 100.000m².

- Án hành chính thụ lý tăng về số vụ và tính chất vẫn rất phức tạp, chủ yếu liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai. Một số vụ án hành chính giải quyết chậm là do người bị kiện ít tham gia phiên đối thoại, phiên tòa, chậm trả lời yêu cầu của Tòa án cũng như cung cấp tài liệu, chứng cứ liên quan.

2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ, thi hành án và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2.1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ

TAND tỉnh đã rà soát 828 bản án, quyết định; trên cơ sở kết quả kiểm tra, UBTP ban hành 01 Thông báo rà soát bản án, quyết định của TAND hai cấp, 01 Kết luận kiểm tra hồ sơ giải quyết án của Tòa án cấp huyện.

2.2. Công tác thi hành án hình sự, hành chính.

Công tác thi hành án hình sự của TAND hai cấp đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật thi hành án hình sự. Tòa án thường xuyên rà soát các trường hợp hoãn chấp hành hình phạt tù và đưa ra thi hành án các trường hợp không còn đủ điều kiện hoãn.

Tổng số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật là 500 trường hợp, trong đó: uỷ thác thi hành án 59 trường hợp; ra quyết định thi hành án 422 trường hợp; hoãn thi hành án 21 trường hợp; ra quyết định tạm đình chỉ thi hành án

hình sự 03 trường hợp. Hiện tại có 42 trường hợp bị tuyên phạt tử hình nhưng chưa thi hành án vì chờ kết quả giải quyết đơn ân giảm án tử hình của Chủ tịch nước.

TAND tỉnh đã xét giảm chấp hành hình phạt tù đối với 982 trường hợp, trong đó: giảm một phần thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 676 trường hợp; giảm và tha tù trước thời hạn cho 306 trường hợp. Việc xem xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đảm bảo công bằng, khách quan, đúng quy định, không có trường hợp nào VKSND kháng nghị.

Công tác thi hành án hành chính đảm bảo đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Nhìn chung các đương sự đã tự nguyện thi hành sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Do đó, Tòa án chỉ ban hành 02 Quyết định buộc thi hành án hành chính do có đơn yêu cầu của người được thi hành án.

2.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân.

TAND hai cấp đã thụ lý, giải quyết 23/23 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 100% (*cấp tỉnh: 13 đơn, cấp huyện 10 đơn*).

Tình hình khiếu nại, tố cáo trong 6 tháng đầu năm khá phức tạp. Tuy nhiên, TAND hai cấp đã thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại theo đúng quy định pháp luật, không để tình trạng khiếu nại vượt cấp kéo dài. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo không làm phát sinh khiếu nại, tố cáo mới liên quan.

4.1. Công tác tổ chức cán bộ.

Ban cán sự đảng, lãnh đạo TAND tỉnh tiếp tục rà soát về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý TAND hai cấp để xây dựng kế hoạch bố trí, luân chuyển cán bộ phù hợp với tình hình thực tế công tác của từng đơn vị; làm việc với cấp ủy để xem xét, thống nhất nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh Thẩm phán, các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện cấp ủy quản lý; bổ sung quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

TAND tỉnh đã hoàn thiện thủ tục gửi cấp có thẩm quyền bổ nhiệm mới 02 Phó Chánh án cấp huyện (*Cam Lộ và Đông Hà*); bổ nhiệm mới 04 Thẩm phán sơ cấp, bổ nhiệm lại 03 Thẩm phán sơ cấp; điều động 03 công chức; biệt phái 01 công chức; cử 03 Thư ký tham gia khóa đào tạo nghiệp vụ xét xử; 01 công chức tham gia đào tạo nghiệp vụ Thẩm tra viên; 04 công chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý; 04 công chức tham gia học nghiệp vụ Thư ký; tiếp nhận và phân công công tác cho 04 công chức mới được TAND tối cao tuyển dụng.

Các chế độ của công chức và người lao động được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

4.2. Công tác Hội thẩm nhân dân.

Hội thẩm TAND hai cấp đã tham gia xét xử 420 vụ án các loại. Khi tham gia xét xử, các Hội thẩm nhân dân thực hiện tốt nguyên tắc độc lập xét xử và tuân theo

pháp luật.

Thực hiện Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh tiếp tục hỗ trợ cho HTND hai cấp năm 2023 số tiền 655.000.000 đồng.

4.3. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện công vụ.

TAND hai cấp luôn chú trọng việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan, đơn vị; quán triệt kế hoạch thực hiện Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Kết luận số 54-KL/TW ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; thực hiện nghiêm túc Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của TAND tối cao về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND, Chỉ thị số 05/2020/CT-CA ngày 28/7/2020 của Chánh án TAND tối cao về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ. Bên cạnh đó đã tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đạo đức công vụ của công chức, người lao động. Kịp thời, nắm bắt thông tin, nhắc nhở công chức, người lao động khi thái độ, trách nhiệm thiếu chuẩn mực trong công tác.

Trong 6 tháng đầu năm, TAND tỉnh đã tiến hành thanh tra 01 đơn vị TAND cấp huyện liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ và thực thi công vụ. Qua quá trình thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện công chức vi phạm nghiêm trọng.

5. Công tác cải cách tư pháp.

- TAND hai cấp đã công bố 582 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Việc công bố bản án, quyết định đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xét xử, đồng thời đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và giám sát của nhân dân vào hoạt động của Tòa án.

- TAND hai cấp đã tổ chức được 21 phiên tòa rút kinh nghiệm (*Tòa án tỉnh 2 phiên, Tòa án cấp huyện 19 phiên*); 17 phiên tòa trực tuyến (*Tòa án cấp tỉnh 01 phiên; Tòa án nhân dân cấp huyện 16 phiên*).

- Hội đồng xét xử các vụ án đã chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật tố tụng và tinh thần cải cách tư pháp, đảm bảo cho những người tham gia tố tụng thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, chất lượng xét xử từng bước được nâng cao.

- Tiếp tục kiện toàn đội ngũ hòa giải viên để thực hiện Luật Hòa giải và đối thoại tại Tòa án, trong 6 tháng đầu năm đã bổ nhiệm thêm 03 hoà giải viên (*Toà Gio Linh, Vĩnh Linh, Đông Hà*).

- Thực hiện Kế hoạch số 49/KH-TANDTC ngày 16/3/2022 của TAND tối cao về việc triển khai áp dụng phần mềm Trợ lý ảo cho Thẩm phán, trong 06 tháng đầu năm 2024, TAND hai cấp đã có hơn 11.923 lượt truy cập vào phần mềm trợ lý ảo (*TAND tỉnh: 4.103 lượt, TAND cấp huyện: 7.820 lượt*), tương tác 425 câu hỏi, câu trả lời cho phần mềm Trợ lý ảo.

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất cho TAND hai cấp: Hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án xây mới trụ sở làm việc của TAND thị xã Quảng Trị với tổng mức đầu tư trên 40 tỷ đồng, khởi công trong năm 2025; dự án sửa chữa điện, nước tại TAND huyện Vĩnh Linh với số tiền 1,5 tỷ đồng; lập kế hoạch dự toán bảo trì, sửa chữa trụ sở TAND hai cấp đến niên hạn gồm: TAND tỉnh, TAND huyện Vĩnh Linh, Triệu Phong và Hướng Hóa.

6. Các hoạt động của tổ chức, đoàn thể và hoạt động xã hội khác.

Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công được kiện toàn, đã tổ chức nhiều hoạt động phù hợp chức năng của mình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cơ quan, đơn vị.

TAND hai cấp đã tham gia tích cực các hoạt động do các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương tổ chức như: Hiến máu nhân đạo; ủng hộ quỹ vì người nghèo; thường xuyên chăm sóc phần mộ Liệt sỹ tại các Nghĩa trang... Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-CĐVC ngày 07/01/2024 của Ban Thường vụ CĐVC tỉnh về "*Liên hoan dân vũ trong công đoàn, viên chức lao động năm 2024*", Tòa án tỉnh Quảng Trị tham gia và đạt giải Ba trên tổng số 20 công đoàn ngành và công đoàn cơ sở tham gia.

7. Công tác đối ngoại.

Thực hiện tinh thần nội dung Biên bản ghi nhớ năm 2003 giữa TAND tỉnh Quảng Trị và TAND tỉnh Savannakhet (Lào), TAND tỉnh dự kiến trong thời gian tới sẽ sang thăm, làm việc và trao đổi kinh nghiệm với TAND tỉnh Savannakhet.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Một số tồn tại, hạn chế:

- Tỷ lệ giải quyết án dân sự và án hành chính còn thấp; án bị hủy, cải sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán vẫn còn.

- Một số Thẩm phán đăng tải bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử Tòa án còn chậm so với quy định.

- Phiên toà trực tuyến còn ít, phiên toà rút kinh nghiệm trong cụm thi đua chưa triển khai thực hiện được.

- Việc cập nhật phần mềm quản lý án của một số đơn vị chưa đạt yêu cầu; tương tác, trao đổi nghiệp vụ trên phần mềm trợ lý ảo chưa nhiều.

- Công chức nghiệp vụ tham gia viết bài trao đổi nghiệp vụ trên Trang thông tin điện tử TAND tỉnh còn khiêm tốn.

2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

** Nguyên nhân khách quan:*

- Việc cung cấp chứng cứ của các cơ quan liên quan trong các vụ án dân sự, hành chính còn chậm, có trường hợp không cung cấp chứng cứ và không tham gia các hoạt động tố tụng của Tòa án.

- Cơ sở vật chất một số đơn vị chưa đảm bảo yêu cầu cải cách tư pháp, còn thiếu trang thiết bị và nhân lực để kết nối, vận hành phiên tòa trực tuyến.

** Nguyên nhân chủ quan:*

Một số Thẩm phán chưa phát huy hết trách nhiệm trong nghiên cứu, giải quyết án; chưa sắp xếp công việc khoa học, nâng cao trách nhiệm trong việc đẩy nhanh tiến độ giải quyết một số vụ án.

3. Giải pháp khắc phục:

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác. Khơi dậy và phát huy tính năng động, sáng tạo và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp cho công chức; xây dựng đội ngũ cán bộ Tòa án trong sạch, vững mạnh. Tích cực tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vị trí công tác.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao trách nhiệm của công chức; kết hợp công tác thi đua, khen thưởng với quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan có liên quan để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác của Tòa án; cùng với Viện kiểm sát thực hiện tốt quy chế phối hợp về việc tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, tổ chức các phiên tòa trực tuyến.

- Các công chức nghiệp vụ tích cực nghiên cứu, có chuyên đề trao đổi nghiệp vụ đăng trên Cổng thông tin điện tử TAND tỉnh Quảng Trị, Tạp chí TAND.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, đặc biệt chú trọng thực hiện Nghị quyết của Ban cán sự đảng TAND tối cao, Chỉ thị của Chánh án TAND tối cao về việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2024 của TAND.

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, phần đầu năm 2024 giải quyết án đạt từ 95% trở lên; thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng.

3. Khắc phục tồn tại, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết các vụ việc.

- Xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Xét xử kịp thời các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ nghiêm trọng, phức tạp, các vụ án dư luận quan tâm.

- Giải quyết các vụ việc dân sự, kịp thời, nhanh chóng; nâng cao tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc dân sự.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính; nâng cao tỷ lệ đối thoại thành các khiếu kiện hành chính.

- Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính. Ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn luật định; hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đủ căn cứ và đúng pháp luật.

- Bảo đảm 100% các bản án, quyết định thuộc trường hợp công bố phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.

- Đảm bảo trong năm thi đua: mỗi Thẩm phán tổ chức ít nhất một phiên tòa rút kinh nghiệm, mỗi Tòa án cấp huyện tổ chức ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến đến TAND hai cấp, Tòa án cấp tỉnh tổ chức ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến đến TAND các tỉnh cùng thuộc địa hạt thẩm quyền tư pháp của TAND cấp cao Đà Nẵng.

- Bảo đảm 100% Thẩm phán, công chức có chức danh tư pháp sử dụng, tương tác và đóng góp ít nhất 01 câu hỏi và câu trả lời cho phần mềm Trợ lý ảo.

- Phát huy và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu Tòa án, đơn vị trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho công chức và người lao động trong TAND hai cấp, nhằm nâng cao trách nhiệm của người cán bộ Tòa án, gắn với cuộc vận động "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" theo Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ; siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức, người có hành vi vi phạm pháp luật, đạo đức nghề nghiệp.

6. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt "*Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư*", với phương châm "*Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*". Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, thi đua là mục tiêu và động lực để nâng cao chất lượng công tác.

7. Tăng cường quản lý công sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động; quản trị, kế toán tài chính; chú trọng công tác báo cáo, tổng hợp và thống kê.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Chính quyền các cấp cần quan tâm chỉ đạo cơ quan chức năng kiên quyết đấu tranh phòng, chống tội phạm mà trọng điểm là tội phạm ma túy, cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự có xu hướng gia tăng về số vụ và tính chất ngày càng phức tạp trên địa bàn tỉnh.

- UBND tỉnh và UBND cấp huyện quan tâm hỗ trợ Toà án kinh phí tổ chức phiên toà lưu động, phiên toà giả định các vụ án hình sự tại một số vùng sâu, vùng xa nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, răn đe, phòng ngừa tội phạm và giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân.

- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND các cấp tiếp tục chỉ đạo các cơ quan hành chính phối hợp chặt chẽ với Tòa án thực hiện tốt các phiên tòa trực tuyến nhằm giảm thời gian đi lại của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Đề nghị HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị theo hướng miễn phí, lệ phí đối với các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ khi giải quyết các vụ án.

- Đề nghị HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 03/4/2012 về nâng cao năng lực hoạt động và chế độ chính sách đối với Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị do không còn phù hợp với thực tiễn.

- UBND cấp huyện quan tâm bố trí quỹ đất cho các Tòa án cấp huyện xây dựng trụ sở làm việc đảm bảo yêu cầu cải cách tư pháp.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động trong 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024 của TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị./.

Nơi nhận: 

- HĐND tỉnh;
- Lưu: VPTH.



Lê Hồng Quang